

LION KOT KINH TO QUOC TO

CHONG 4

CƠ ĐỘNG 4:

LĨNH KÌT KINH TẾ QUỐC TẾ

TBCN (EU, OECD, NAFTA...)

Đang pt (ASEAN, NICs...)

XHCN (SEV)

Nguyên tắc đầu tiên của
LKKTQT là
Tư do hóa TM
(Xóa bỏ toàn bộ
hàng rào thuế quan T = 0)

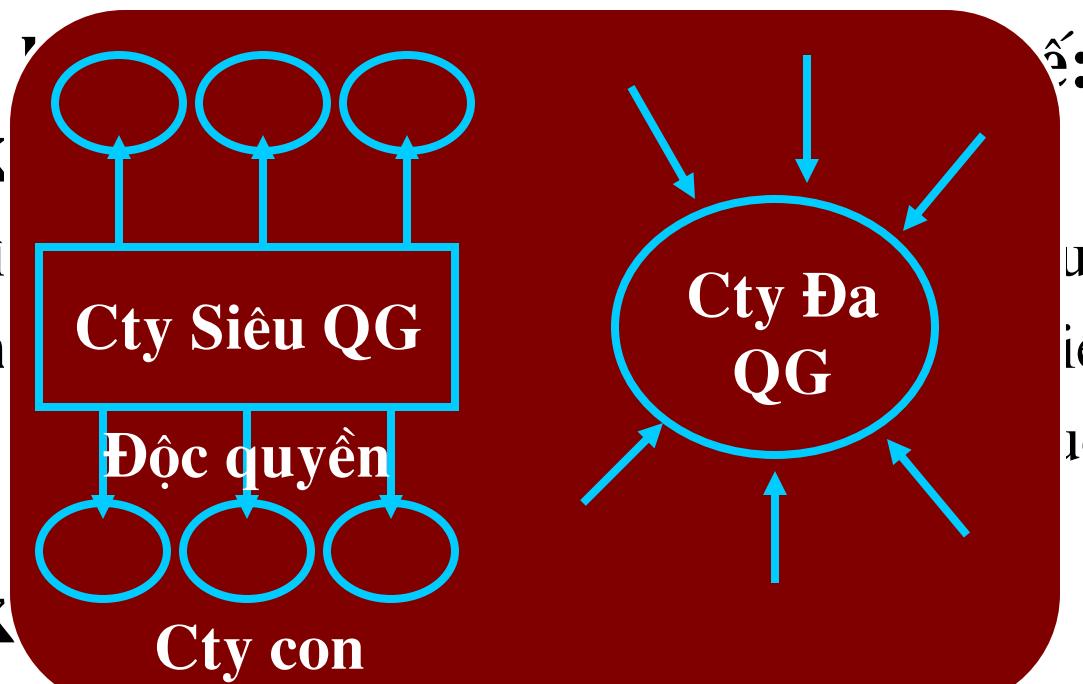
trong cùng hệ thống phát triển KT, cùng trình độ phát triển KT,
nhằm tối - u hóa cơ cấu kinh tế và sử dụng ngày càng có hiệu quả
nguồn tài nguyên khan hiếm

CƠ ĐỘNG 4:

LĨNH KỘT KINH TẾ QUỐC TẾ

2. Các l- a) LKK

Đ- ợc hìn
tác kinh
của các

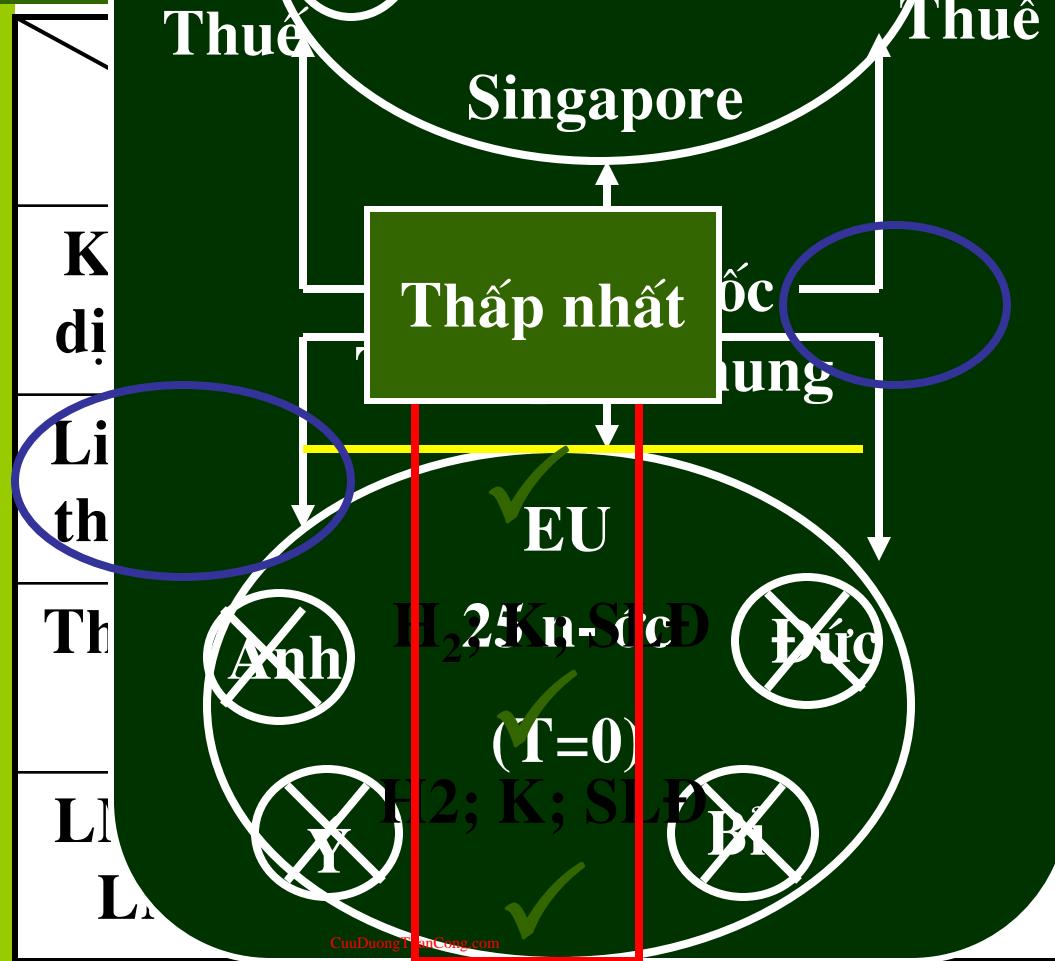


b) LKK

Đ- ợc hình thành trên cơ sở kết hợp giữa các Chính phủ của hai hay nhiều nước.

Bao gồm 4 hình thức cơ bản sau:

CF



-Xóa bỏ mọi hàng rào
quản ($T = 0$)

hạn chế số

Thuế quan chung

Thống nhất
CSKT,CSTT



Cao nhất

20% đối với
dầu mỏ và
50% đối với
máy ảnh

10% đối với máy
ảnh NK từ Đức
và 60% đối với
máy ảnh NK từ
Nhật

Tự do đối với các
n- ớc trong khối và
bảo hộ đối với các
n- ớc ngoài khối

c) **Bản chất của LKKTQT**

➤ **Sự phân biệt đối xử:**

- ***Phân biệt đối xử đối với hàng hóa:*** xuất hiện khi mức thuế nhập khẩu khác nhau đánh vào hàng hóa khác nhau
- ***Phân biệt đối xử quốc gia:*** xuất hiện khi mức thuế NK khác nhau đánh vào cùng một loại HH NK từ các n- ớc khác nhau

➤ **LKKTQT luôn tồn tại hai xu h- ống trái ng- ợc nhau:**

Vừa tự do vừa bảo hộ.

CƠ ĐỘNG 4:

LĨNH KÌT KINH TẾ QUỐC TẾ

II. Tác động kinh tế của liên kết kinh tế quốc tế

1. Liên minh thuế quan dẫn đến sự tạo lập mẫu dịch

a) Sự tạo lập mẫu dịch xảy ra khi

Do tác động của LMTQ mà một quá trình trao đổi thương mại được thiết lập, hoặc sản phẩm quốc nội của một nước thành viên trong LMTQ *không có LTSS với giá thành cao*, được thay thế bởi sản phẩm tương tự từ một nước thành viên khác trong liên minh không có LTSS và chi phí sản xuất thấp.

b) Tác động của sự tạo lập mẫu dịch

$$P_t^t = 0,27 \text{ $} > P_F$$

$$(Không NK)$$

TM không xảy ra

khác trong liên minh

$$P_S^t = 0,18 \text{ $} < P_D$$

(Có NK)

TM đã xảy ra

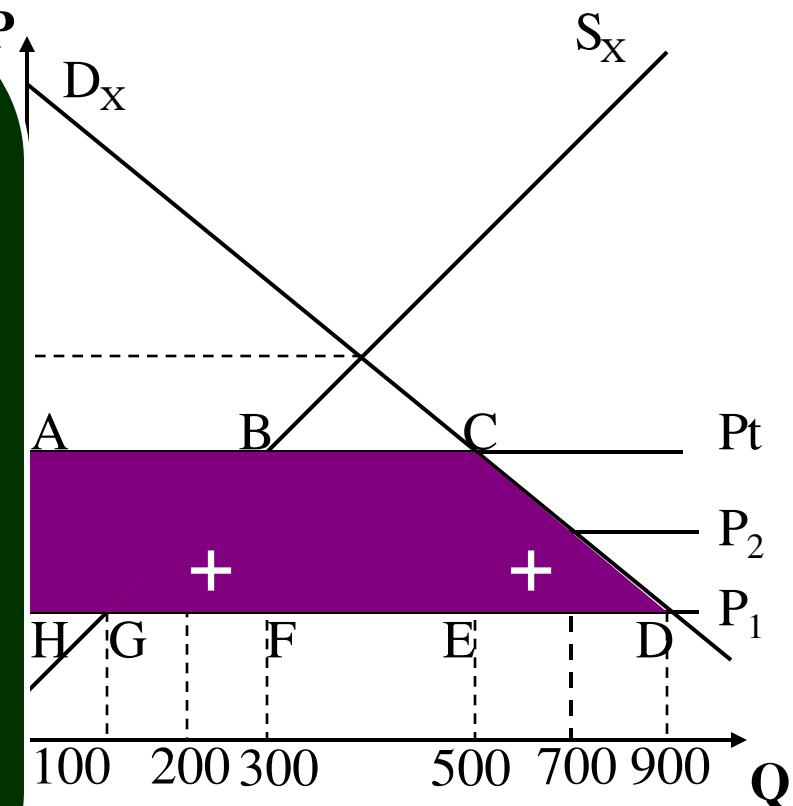
CƠ ĐỘNG 4:

LĨNH KÌT KINH TẾ QUỐC CỦA

X

KẾT LUẬN

- ❖ Sự TLMD thúc đẩy TMQT phát triển
- ❖ TM luôn xảy ra ở QG có LTSS nên lợi ích đạt cao nhất
- ❖ Sự TLMD luôn làm cho phúc lợi ròng của nền KT tăng



F₂

CƠ ĐỘNG 4:

LỊCH KHOÁT KINH TẾ QUỐC TẾ

2. LMTQ dẫn đến sự chuyển hóa mậu dịch

a) Sự chuyển hóa mậu dịch xảy ra khi:

Sản phẩm **Pháp** nội của một nước **ngoài** thành viên liên minh thuế quan, có **LTSS** với **chi phí SX thấp**, bị thay thế bởi sản phẩm tự của một nước **Đức** mà không có **LTSS** và **chi phí sản xuất cao**.
Trong liên minh thuế quan không có **NK** của **Đức** (**LTSS**)

b) Tác động của sự chuyển hóa mậu dịch:
 $P_D = 100\$/tấn$

LMTQ
với Pháp
 $P_F = 120 \$$
 $P_D = 150 \$$

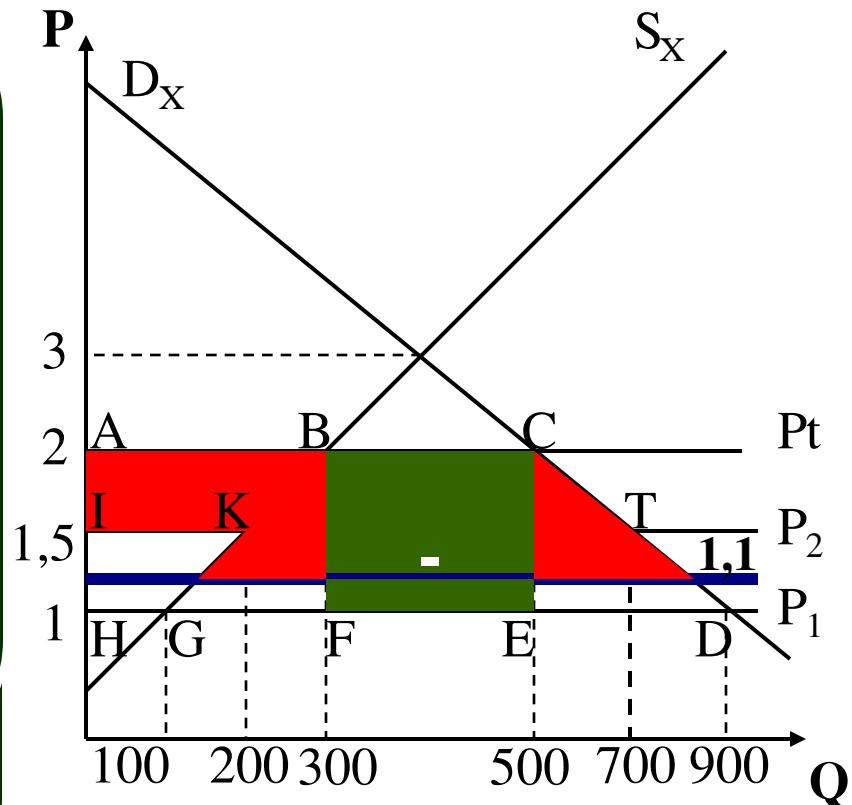
CHƯƠNG 4:

LĨNH KÌT KINH TẾ QUỐC TẾ

KẾT LUẬN

- FLR: Tăng khi (+) ròng của ng- ời TD > (-) ròng của CF và ng- ợc lại.
- TM xảy ra ở QG ko có LTSS nên ko đạt lợi ích tối đa
- Càng nhiều QG tham gia vào liên kết thì càng có lợi.

$$= (-S_{NMEF}) + (+S_{BNK+CMT})$$



CƠ ĐỘNG 4:

LỊCH KÝ TẾ KINH TẾ QUỐC TẾ